TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 28/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Cường**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Tố Mỹ**

2. Bà **Nguyễn Thị Thọ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nga** là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Anh Thơ-** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 17/4/2020 đối với bị cáo:

Đặng Minh T, sinh năm 1989, tại: tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố T, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Đặng Văn L; Mẹ là Nguyễn Thị Th; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh X; có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 10/4/2013, bị tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội " Cướp tài sản". Ngày 25/4/15 chấp hành xong.

- Ngày 29/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 14 tháng tù về tội " Hủy hoại tài sản". Ngày 21/01/2017 chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

+ Bị hại: Cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 12/8/2004; trú tại: ấp V, xã H, huyện N, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Thủy là: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; trú tại ấp V, xã H, huyện N, tỉnh Vĩnh Long có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cháu Thủy là: Bà Hồ Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2019, Đặng Minh T quen cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 12/8/2004 và hai bên nảy sinh tình cảm nam nữ. Ngày 24/10/2019, cháu Th chủ động rủ T đi chơi, cả hai đi ăn uống tại thành phố Bà Rịa. Sau đó đến nhà nghỉ Z đường C, phường P, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu do bà Trương Thị H làm chủ ngủ qua đêm. Tại đây được sự đồng ý của Th, T đã có hành 02 lần quan hệ tình dục với Th, cụ thể: Lần 1: T quan hệ tình dục và xuất tinh vào trong âm đạo của Th; lần 2: T quan hệ tình dục với Th được một lúc thì thấy mệt nên dừng lại và ngủ tiếp. Đến sáng ngày 25/10/2019 T chở Th đến hiệu thuốc tây để mua thuốc ngừa thai, sau đó T chở Th đi chợ Đất Đỏ mua đồ. Bà ngoại của Th là bà Nguyễn Thị H phát hiện và đến Công an phường P tố cáo.

Tại cơ quan công an Đặng Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 19/CT-VKSTPBR ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Đặng Minh T về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ nguyên quan điểm truy tố theo như bản cáo trạng và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra; đặc điểm nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Minh T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145, Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho cháu Th số tiền 20.000.000đ, bà Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th đại diện nhận khoản tiền này. Tại phiên tòa cháu Th và bà H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Minh T thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì, nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Hồ Thị H phát biểu quan điểm: Về trách nhiệm hình sự, bà đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận được 20.000.000đ từ bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm, xem như đã giải quyết xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Năm 2019, bị cáo Đặng Minh T có quen biết với cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 12/8/2004 và cả hai nảy sinh tình cảm nam nữ. Ngày 24/10/2019 tại nhà nghỉ Z đường C, phường P, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, được sự đồng ý của cháu Nguyễn Thị Thanh Th, bị cáo Đặng Minh T đã có hành vi 02 lần quan hệ tình dục với cháu Th, lúc này cháu Th mới 14 tuổi 02 tháng 14 ngày. Tại thời điểm T thực hiện hành vi giao cấu thì Th đã trên 13 tuổi và dưới 16 tuổi, bị cáo quan hệ tình dục 02 lần thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đặng Minh T phạm tội " Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo T là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường của người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, gây ảnh hưởng trực tiếp đến tâm sinh lý và sự phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần của bị hại; gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gấy mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội cướp tài sản, tội hủy hoại tài sản. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ

điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000đ; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với chủ nhà nghỉ Z do bà Trương Thị H làm chủ khi cháu Th đến thuê phòng không đem chứng minh nhân dân và cháu Th đã khai sinh năm 2000 nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà H là có căn cứ.

[**6**] Về trách nhiệm dân sự: Cháu Th và người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th là bà Nguyễn Thị H (bà ngoại của Th) đã nhận được 20.000.000đ từ bị cáo T và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 145; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo Đặng Minh T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

+ Xử phạt bị cáo Đặng Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Minh T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/4/2020.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Ria-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- CCTHADS TP. Bà Rịa;
- Công an TP.Bà Rịa (02 bản);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Cường